

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XÂY DỰNG FLC FAROS**

Số: 02/2019/BC-ROS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2019

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2018)**

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

- Tên công ty niêm yết: Công ty Cổ phần Xây dựng FLC Faros
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 265 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 0243.224.2600 Fax: 0243.2242601 Email: contact@flcfaros.vn
- Vốn điều lệ 5.675.981.210.000 đồng
- Mã chứng khoán: ROS

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2018/NQ-ĐHĐCĐ	02/04/2018	- Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. - Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			thực hiện các Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông đã thông qua và các vấn đề có liên quan hoặc phát sinh từ các Nghị quyết được thông qua, kể cả những vấn đề theo quy định thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trịnh Văn Quyết	Chủ tịch HĐQT		41	100	
2	Ông Đỗ Như Tuấn	Phó Chủ tịch HĐQT		41	100	
3	Ông Lê Thành Vinh	Thành viên HĐQT		41	100	
4	Ông Doãn Văn Phương	Thành viên HĐQT		41	100	
5	Bà Vũ Đặng Hải Yến	Thành viên HĐQT	22/05/2018	16		25 cuộc họp diễn ra khi không còn là thành viên HĐQT
6	Bà Nguyễn Bình Phương	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD		41	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc để đảm bảo tuân thủ và phù hợp các nội

dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã ban hành trong năm 2018. Theo đó, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán và Báo cáo thường niên năm 2017, Báo cáo tài chính Quý 1, Quý 2, Quý 3 và Quý 4 năm 2018.
- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 02/04/2018 theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Đôn đốc và theo dõi tiến độ thực hiện kế hoạch kinh doanh và tiến độ thực hiện các dự án trong năm 2018;
- Thực hiện các Dự án đầu tư xây dựng đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm, tránh lãng phí;
- Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định pháp luật;
- Giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và các chỉ tiêu kế hoạch đã đặt ra trong năm 2018.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành doanh nghiệp.

3. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị chưa lập các tiểu ban trực thuộc.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/2018/NQ-HĐQT	02/01/2018	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
2.	02/2018/NQ-HĐQT	05/01/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
3.	03/2018/NQ-HĐQT	05/01/2018	Chấp thuận cho Công ty TNHH Đầu tư tài chính và quản lý tài sản RTS vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
4.	04/2018/NQ-HĐQT	15/01/2018	Thông qua việc bổ sung TSĐB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 18A/2017/NQ-HĐQT-FAROS ngày 09/05/2017
5.	05/BC-ROS	27/01/2018	Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết năm 2017

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6.	06/2018/NQ-HĐQT	02/02/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
7.	07/2018/NQ-HĐQT	28/02/2018	Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Phó TGĐ Công ty đối với Bà Trần Thị Tố Dung
8.	08/2018/NQ-HĐQT	28/02/2018	Triệu tập họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2018
9.	08A//2018/NQ-HĐQT	15/03/2018	Bảo lãnh cho Công ty CP Tập đoàn FLC vay vốn tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh
10.	09/2018/NQ-HĐQT	20/03/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quốc dân
11.	09A/2018/NQ-HĐQT	04/04/2018	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
12.	10/2018/NQ-HĐQT	05/04/2018	Thông qua việc phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ
13.	11/2018/NQ-HĐQT	05/04/2018	Vay vốn, sử dụng TSĐB tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Quy Nhơn, Bình Định
14.	12/2018/NQ-HĐQT	19/04/2018	Phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng Khu biệt thự nghỉ dưỡng Học viện Golf
15.	13/2018/NQ-HĐQT	20/04/2018	Thông qua việc bổ sung TSĐB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 18A/2017/NQ-HĐQT-FAROS ngày 09/05/2017
16.	14/2018/NQ-HĐQT	11/05/2018	Thông qua việc thực hiện các công việc phát sinh sau đợt phát hành cổ phần để chi trả cổ tức năm 2017
17.	14A/2018/NQ-HĐQT	18/05/2018	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
18.	15/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Thông qua việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đầu tư và Phát

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			triển FLC Faros Bình Định
19.	16/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Chấm dứt việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định đối với bà Vũ Đặng Hải Yến
20.	15A/2018/NQ-HĐQT	21/05/2018	Thông qua việc bổ sung TSDB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh theo phê duyệt tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 05/01/2018
21.	17/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Thông qua việc thay đổi người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn
22.	18/2018/NQ-HĐQT	23/05/2018	Chấm dứt việc cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Xây dựng FLC Faros và miễn nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn đối với bà Vũ Đặng Hải Yến
23.	19/2018/NQ-HĐQT	29/05/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2018 của Công ty CP Xây dựng FLC Faros
24.	20/2018/NQ-HĐQT	20/06/2018	Thông qua việc bổ sung TSDB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐQT ngày 20/03/2018
25.	20A/2018/NQ-HĐQT	20/06/2018	Thông qua việc bổ sung TSDB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP Hồ Chí Minh theo phê duyệt tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐQT ngày 05/01/2018
26.	21/2018/NQ-HĐQT	25/06/2018	Thông qua việc bổ sung TSDB cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Quy Nhơn, Bình Định theo phê duyệt

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			tại Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐQT ngày 05/04/2018
27.	21A/2018/NQ-HĐQT	02/07/2018	Thông qua việc bổ sung tài sản đảm bảo cho khoản vay của Công ty tại Ngân hàng TMCP Quốc dân theo phê duyệt tại Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐQT ngày 20/03/2018
28.	22/2018/NQ-HĐQT	06/07/2018	Thông qua các giao dịch với người có liên quan
29.	23/2018/BC-ROS	26/07/2018	Báo cáo tình hình quản trị công ty niên yết (6 tháng đầu năm 2018)
30.	24/2018/NQ-HĐQT	01/08/2018	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc Công ty
31.	25/2018/NQ-HĐQT	21/08/2018	Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
32.	26/2018/NQ-HĐQT	31/08/2018	Thông qua chủ trương thành lập Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bright Future
33.	27/2018/NQ-HĐQT	31/08/2018	Thông qua chủ trương thành lập Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Eden Garden
34.	28/2018/NQ-HĐQT	31/08/2018	Thông qua chủ trương về việc thành lập các công ty con
35.	29/2018/NQ-HĐQT	31/08/2018	Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bright Future
36.	30/2018/NQ-HĐQT	31/08/2018	Bổ nhiệm Chủ tịch Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Eden Garden
37.	31/2018/NQ-HĐQT	13/09/2018	Thông qua chủ trương về việc thành lập công ty con
38.	32/2018/NQ-HĐQT	13/09/2018	Thông qua chủ trương về việc thành lập Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Golden Choice
39.	33/2018/NQ-HĐQT	13/09/2018	Cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Golden Choice
40.	34/QĐ-HĐQT	19/09/2019	Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty CP Xây dựng FLC Faros

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
41.	35/QĐ-HĐQT	19/09/2019	Bổ nhiệm Trợ lý Phó Chủ tịch HĐQT
42.	35A/2018/NQ-HĐQT	25/09/2018	Thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT (Cho phép Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bright Future cho vay)
43.	35B/2018/NQ-HĐQT	25/09/2018	Thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT (Cho phép Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Eden Garden cho vay)
44.	36/QĐ-HĐQT	01/10/2018	Phê duyệt điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của Công ty CP Xây dựng FLC Faros
45.	37/2018/NQ-HĐQT	05/10/2018	Thông qua chủ trương chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định
46.	38/2018/NQ-HĐQT	05/10/2018	Thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định và chuyển đổi loại hình doanh nghiệp Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định
47.	38A/2018/NQ-HĐQT	05/11/2018	Thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT (Cho phép Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn cho vay)
48.	39/2018/NQ-HĐQT	08/11/2018	Chấp thuận đề nghị thôi giữ chức vụ Trợ lý Phó Chủ tịch HĐQT đối với ông Nguyễn Thanh Sơn
49.	40/2018/NQ-HĐQT- FLCFAROS	08/11/2018	Thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT
50.	41/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Thông qua việc tăng vốn của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn
51.	42/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp của Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Vân Đồn

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
52.	43/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Mua cổ phần phát hành thêm của Công ty CP Đầu tư và Phát triển Vườn thú Faros
53.	44/2018/NQ-HĐQT	12/11/2018	Cử người đại diện quản lý phần vốn góp tại Công ty CP Đầu tư và Phát triển Vườn thú Faros
54.	45/2018/NQ-HĐQT	15/11/2018	Chấp thuận cho Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Quản lý tài sản RTS sử dụng tài sản để đảm bảo cho khoản vay của Công ty TNHH MTV FLC Land tại Ngân hàng TMCP Phương Đông – Chi nhánh Hà Nội
55.	46/2018/NQ-HĐQT	06/12/2018	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BTCT năm 2018 (thay đơn vị kiểm toán cũ)
56.	47/2018/NQ-HĐQT	07/12/2018	Thông qua phương án vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam – Chi nhánh Quảng Ninh
57.	48/2018/NQ-HĐQT	09/12/2018	Thông qua phương án phát hành bảo lãnh tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP.HCM – Chi nhánh Tây Hồ, Hà Nội
58.	49/2018/NQ-HĐQT	14/12/2018	Thông qua vấn đề thuộc thẩm quyền HĐQT (Cho phép Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Golden Choice cho vay)

III. Hoạt động của Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp (%)	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Văn Thanh	Trưởng Ban Kiểm soát		3	100%	
2	Ông Đinh Thái Hiệp	Thành viên BKS		3	100%	

3	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Thành viên BKS		3	100%	
---	---------------------	----------------	--	---	------	--

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy chế hoạt động, quản trị của công ty niêm yết, hoạt động giám sát của BKS trong năm 2018 bao gồm các công việc như sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh, thực hiện các mục tiêu chiến lược và mục tiêu kế hoạch của Công ty trong năm 2018;
- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông;
- Giám sát và đánh giá hiệu lực và mức độ tuân thủ quy chế kiểm toán nội bộ, quy chế quản lý và phòng ngừa rủi ro, quy chế báo cáo và các quy chế quản trị nội bộ khác của Công ty;
- Giám sát tính hợp pháp, tính hệ thống và trung thực trong công tác kế toán, sổ kế toán, trong nội dung báo cáo tài chính, các phụ lục và tài liệu liên quan;
- Giám sát các giao dịch của Công ty với các bên có liên quan;
- Giám sát thực hiện các dự án đầu tư lớn, giao dịch mua, bán và giao dịch kinh doanh khác có quy mô lớn của Công ty;
- Tiếp nhận và phản hồi ý kiến đóng góp của cổ đông Công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS thường xuyên phối hợp trong hoạt động với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cấp quản lý trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ có liên quan.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: thành viên HĐQT, thành viên BKS, thành viên Ban Tổng

Giám đốc điều hành, các Trưởng Ban và thành viên tổ thư ký, trợ lý Công ty thường xuyên tham gia các khóa đào tạo nội bộ do Công ty tổ chức để không ngừng nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp và năng lực chuyên môn.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1.	Trịnh Văn Quyết		Chủ tịch HĐQT					
2.	Lê Thành Vinh		Thành viên HĐQT					
3.	Doãn Văn Phương		Thành viên HĐQT					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.	Đỗ Như Tuấn		Phó Chủ tịch HĐQT					
5.	Nguyễn Bình Phương		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc					
6.	Vũ Đặng Hải Yến		Thành viên HĐQT				22/05/2018	Từ nhiệm
7.	Nguyễn Văn Thanh		Trưởng Ban Kiểm soát					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
8.	Đinh Thái Hiệp		Thành viên BKS					
9.	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS					
10.	Đỗ Quang Lâm		Tổng Giám đốc					
11.	Nguyễn Thiện Phú		Phó Tổng Giám đốc					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
12.	Nguyễn Xuân Tùng		Phó Tổng Giám đốc					
13.	Lê Tuấn Hùng		Phó Tổng Giám đốc					
14.	Phan Thanh Hà		Phó Tổng Giám đốc			01/08/2018		Bỏ nhiệm
15.	Lê Mạnh Hùng		Kế toán trưởng					

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
16.	Công ty TNHH Đầu tư tài chính và Quản lý tài sản RTS		Công ty con	0101582298 do Sở KH&ĐT Hà Nội cấp lần đầu ngày 29/16/2006, lần 31 ngày 07/12/2017	18A Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, HN			
17.	Công ty CP Đầu tư & Phát triển Vườn thú Faros		Công ty con	4101452842 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp lần đầu ngày 17/11/2015, lần 2 ngày 15/4/2016	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định			
18.	Công ty Cổ phần Rosland		Công ty liên kết	0104233249 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/11/2009, thay đổi lần 4 ngày 16/05/2017	Tầng 4, tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội			
19.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát		Công ty con	5701854432 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp	Số nhà 32, ngõ 18, đường Nguyễn Văn Cừ, Phường Hồng			

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	triển FLC Faros Vân Đồn			ngày 14/03/2017	Hải, Thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh			
20.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển FLC Faros Bình Định		Công ty con	4101484241 do Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định cấp ngày 27/03/2017	Khu số 4, Khu du lịch biển Nhơn Lý – Cát Tiến, xã Nhơn Lý, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định		Đã thoái hết vốn ngày 08/10/2018	
21.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Eden Garden		Công ty con	4300823900 do Sở KH &ĐT tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 05/09/2018	Thôn 1, xã Bình Hòa, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	05/09/2018		Thành lập mới
22.	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Bright Future		Công ty con	4300823890 do Sở KH &ĐT tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 05/09/2018	Thôn Phước Thiện, xã Bình Hải, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi	05/09/2018		Thành lập mới
23.	Công ty TNHH Đầu		Công ty con	2200751310 do Sở KH&ĐT tỉnh Sóc	Số 02, đường Hùng Vương, Phường 6,	21/09/2018		Thành lập mới

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	tư và Phát triển Golden Choice			Trăng cấp lần đầu ngày 20/09/2018	Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng			

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy CMND/GCNĐKDN, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Đầu tư và Khoáng sản FLC AMD	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Giấy chứng nhận ĐKDN số 0102370070 do Sở kế hoạch và đầu tư cấp lần đầu ngày 20/09/2007	Tầng 9, tòa nhà Suced, số 108 phố Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, Nam Từ Liêm, Hà Nội	06/07/2018	Nghị quyết số 22/2018/NQ-HĐQT-ROS ngày 06/07/2018		Ký các Hợp đồng mua bán hàng hóa

3. **Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:** Không có

4. **Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I	Trịnh Văn Quyết		Chủ tịch HĐQT			382.217.556	67,34	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Trịnh Hồng Quý					0		Bố
2	Đỗ Thị Giáp					0		Mẹ
3	Lê Thị Ngọc Diệp					26.664.000 ¹	4,7	Vợ

¹ Đã bán hết cổ phần theo Báo cáo của Bà Lê Thị Ngọc Diệp gửi Công ty ngày 15/01/2019

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Trịnh Lê Huy					0		Con
5	Trịnh Lê Nam					0		Con
6	Trịnh Lê Minh					0		Con
7	Trịnh Thị Thúy Nga					600.000	0,11	Em
8	Trịnh Thị Minh Huế					1.200.000	0,21	Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0102683813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 9/12/2009	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0		Chủ tịch HĐQT
II	Lê Thành Vinh		Thành viên HĐQT			132.000	0,023	
1	Lê Văn Giảng					0		Bố

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hồng					0		Mẹ
3	Lê Trung Kiên					0		Anh
4	Lê Thị Hồng Hà					0		Chị
5	Trần Thị Ninh					0		Vợ
6	Lê Trang Anh					0		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Lê Nguyên Vinh					0		Con
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0102683813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 9/12/2009	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0		Phó CTTT HĐQT kiêm Phó TGD
9	Công ty Cổ phần Nông dược HAI			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0301242080 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ	28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	0		Thành viên HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 07/02/2005				
III	Ông Doãn Văn Phương		Thành viên HĐQT			660.000	0,116	
1	Doãn Văn Phú					0		Bố
2	Nguyễn Thị Thanh					0		Mẹ
3	Trần Thị Thu					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Ngân							
4	Doãn Thị Thu Thùy					0		Em
5	Doãn Việt Hoàng					0		Em
6	Doãn Thành Việt					0		Con
IV	Đỗ Như Tuấn		Phó CT HDQT			66.000	0,012	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Đỗ Như Dũng					0		Bố
2	Hoàng Thúy Liễu					0		Mẹ
3	Đỗ Thúy Nga					0		Em
4	Đỗ Hoàng Linh					0		Em
5	Nguyễn Thị					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Minh Loan							
6	Đỗ Như Tuấn Anh					0		Con
7	Đỗ Minh Việt Anh					0		Con
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC			0102683813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 9/12/2009	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0		Phó Tổng Giám đốc
V	Nguyễn Bình Phương		TV HDQT, Phó TGD kiêm			39.600	0,007	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
			Người được ủy quyền CBTT					
1	Nguyễn Hoàng Mai					0		Bố
2	Trần Thị Vinh					0		Mẹ
3	Đặng Thùy Vũ					0		Chồng
4	Nguyễn Thanh Hồng					0		Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5	Đặng Thùy Giang Anh					0		Con
6	Đặng Nguyễn Bình Minh					0		Con
7	Công ty Cổ phần Nông dược HAI			0301242080 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 07/02/2005	28 Mạc Đĩnh Chi, phường Đa Kao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	0		Thành viên HĐQT
8	Công ty Cổ phần Tập đoàn FLC			0102683813 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần	Tầng 5, Tòa nhà FLC Landmark Tower, Đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ			Phó Tổng Giám đốc

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
				đầu ngày 9/12/2009	Liên, Hà Nội			
9	Công ty cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF			Giấy chứng nhận ĐKDN số 0104168889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 18/09/2009	Khu Liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam			Chủ tịch HĐQT
VI	Nguyễn Văn Thanh		Trưởng BKS			9.240	0,0016	
1	Nguyễn Văn Phồn					0		Anh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2	Nguyễn Thị Hà					0		Vợ
3	Nguyễn Hà Trang					0		Con
4	Nguyễn Việt Trung					0		Con
VII	Đình Thái Hiệp		Thành viên BKS			6.600	0,0012	
1	Trần Thị Hoa					0		Mẹ
2	Đình Thị Hương					0		Chị
3	Hoàng Thị					0		Vợ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Oanh							
4	Đinh Hoàng Thái Minh					0		Con
5	Đinh Hoàng Minh Đức					0		Con
VIII	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Thành viên BKS			0		
1	Nguyễn Hữu Thanh					0		Bố
2	Đặng Ngọc Ninh					0		Mẹ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Nguyễn Văn Thành					0		Chồng
4	Nguyễn Thành Phong					0		Con
5	Nguyễn Ngọc Diệp Anh					0		Con
6	Nguyễn Hữu Dũng					0		Anh
7	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh					0		Chị

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
8	Nguyễn Thị Vân Anh					0		Chị
9	Công ty Cổ phần Liên doanh Đầu tư Quốc tế KLF			Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104168889 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 18/9/2009	Khu Liên hợp Thể thao Golfnet, đường Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội			Thành viên BKS
IX	Đỗ Quang Lâm		Tổng Giám đốc			39.600	0,007	Người đại diện theo pháp luật

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Đỗ Quang Cảnh					0		Bố
2	Bùi Thị Vân					0		Mẹ
3	Đỗ Quang Tuấn					0		Em
4	Bùi Thanh Mai					0		Vợ
5	Đỗ Hoàng Anh					0		Con
6	Đỗ Hoàng Hải					0		Con
X	Nguyễn		Phó			39.600	0.007	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Xuân Tùng		Tổng Giám đốc					
1	Nguyễn Xuân Phan					0		Bố
2	Bùi Thị Tiệp					0		Mẹ
3	Nguyễn Văn Tuyền					0		Em
4	Nguyễn Thị Kim Tuyền					0		Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5	Nguyễn Hoàng Oanh					0		Vợ
6	Nguyễn Bảo Châu					0		Con
XI	Nguyễn Thiện Phú		Phó Tổng Giám đốc			39.600	0,007	
1	Nguyễn Văn Phồn					0		Bố
2	Trần Thị Thu Loan					0		Vợ
3	Nguyễn Thiện An					0		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Nguyễn Thị Khánh Tường					0		Con
5	Nguyễn Thị Hà					0		Em
6	Nguyễn Minh Sáng					0		Em
7	Công ty CP Đầu tư và Khoáng sản AMD Group			0102370070 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 20/09/2007	Tầng 9, tòa nhà SUCED, số 108 Nguyễn Hoàng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	0		Thành viên HĐQT
XII	Lê Tuấn Hùng		Phó Tổng Giám đốc			6.600	0,0012	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Lê Thiện Tấn					0		Bố
2	Lê Thị Thuý Vinh					0		Mẹ
3	Nguyễn Thị Thu Hương					0		Vợ
4	Lê Minh Tuấn					0		Anh
5	Lê Phương Trang					0		Con

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Lê Gia Huy					0		Con
7	Lê Gia Hoàng					0		Con
XIII	Phan Thanh Hà		Phó Tổng Giám đốc			0		
1	Phan Mạnh Hòa					0		Bố đẻ
2	Nguyễn Thi Phúc					0		Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3	Phan Thị Hải Yến					0		Chị ruột
4	Phan Duy Hưng					0		Anh ruột
5	Phan Thanh Hải					0		Anh ruột
6	Lê Thị Thu Nga					0		Vợ
7	Phan Thu					0		Con đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
	Ngân							
8	Phan Doãn Sơn					0		Con đẻ
XIV	Lê Mạnh Hùng		Kế toán trưởng			0		
1	Lê Trọng Hường							Bố
2	Bùi Thị Mùi							Mẹ
3	Lê Thị Huyền							Chị

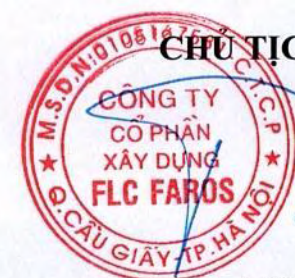
Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Lê Thanh Tùng							Anh
5	Lê Thị Hằng							Em
6	Ma Thị Dinh							Vợ
7	Lê Đan Linh		2010					Con
8	Lê Minh Long		2014					Con

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Lê Thị Ngọc Diệp	Vợ của ông Trịnh Văn Quyết – Chủ tịch HĐQT	26.664.000	4,7	0 ²	0	Bán cổ phần

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác.

Không có.



CHỦ TỊCH HĐQT

Trịnh Văn Quyết

² Số lượng sở hữu của Bà Lê Thị Ngọc Diệp theo Báo cáo kết quả giao dịch cổ phiếu ngày 15/01/2019 gửi Công ty